

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS- ST
Ngày: 01- 3- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà Vũ Thị Minh Hòa.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Hoà- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Anh Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Mạnh C- sinh ngày 19 tháng 7 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 11, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975; có vợ là Bùi Thị Khánh L, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không.

- Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2014/HSST, ngày 08/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phan Mạnh C 5.000.000đ về tội “Đánh bạc” và phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 02/02/2015 Phan Mạnh C đã nộp xong tiền phạt và án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, đến ngày 01/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; hiện tại ngoại tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Nguyễn Xuân Ch - sinh ngày 15 tháng 8 năm 1992 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 12, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1994 (đã ly hôn); chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, đến ngày 01/02/2024 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; hiện tại ngoại tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Phi L2- sinh năm 1969

Trú tại: Khu 6, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, tại khu 5, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT- Công an huyện T phối hợp cùng chính quyền địa phương xã X phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Mạnh C, sinh năm 1991, thường trú tại khu 11, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Xuân Ch, sinh năm 1992, thường trú tại khu 12, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ hàng cấm. Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch gồm:

+ 01 bao xác rắn (bao tải dừa) màu xanh, có in nhiều chữ nước ngoài, bên trong có 01 túi bằng nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 10 hộp dạng hình hộp chữ nhật, đều có kích thước 15cm x 15cm x 14,5cm; bên ngoài vỏ hộp có in nhiều chữ nước ngoài, có tổng khối lượng là 13,5 kg (*Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch khai nhận là pháo hoa nổ*).

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết rạn nứt, số IMEI: 359401081728450, bên trong lắp 01 thẻ sim có số seri: 8984048000902706126 (*tạm giữ của Phan Mạnh C*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353748822228752; số IMEI 2: 354097532228754, bên trong lắp 02 thẻ sim có số seri: 8984048000383792518 và 8984048000384746158 (*tạm giữ của Nguyễn Xuân Ch*).

Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Phan Mạnh C tại khu 11, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Xuân Ch tại khu 12, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong 10 hộp dạng hình hộp chữ nhật có đặc điểm nêu trên cùng bao gói trong 01 thùng bìa giấy cứng và ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định. Tại Kết luận giám định số 200/KLGĐ, ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“10 khối hộp gửi đến giám định đều là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là: **13,5 kg** (Mười ba phẩy năm ki lô gam).

* *Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.*”

Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ đã hoàn trả lại 8,7 kg (tám phẩy bảy ki lô gam) vật là pháo hoa nổ, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong thùng bìa giấy cứng.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch khai nhận: Khoảng gần cuối tháng 01/2024 Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch nói chuyện với nhau về việc pháo hoa nhập lậu (pháo do nước ngoài sản xuất) nổ đẹp hơn pháo của nhà máy Z Bộ Quốc phòng sản xuất. Do C là lái xe, thỉnh thoảng lên khu vực cửa khẩu K, tỉnh Lào Cai nên C bảo Ch gom tiền, hôm nào cùng nhau lên cửa khẩu mua pháo. Khoảng 09 giờ ngày 29/01/2024 Ch nói với C đã gom được 6.500.000 đồng. C nói mỗi người góp 6.500.000 đồng để cùng nhau đi mua pháo. Ch đưa cho C 6.500.000 đồng tại nhà C, rồi cả hai đón xe khách đi đến khu vực cửa khẩu K, mua của một người lái xe ôm không quen biết 10 giàn pháo hoa nổ với giá 12.000.000 đồng. C vác bao tải pháo, cùng Ch đón xe khách về nhà. Do ngủ quên, khi xe khách về đến cổng trường Tiểu học X thuộc khu 5, xã X, huyện T cả hai mới xuống xe. Khi C và Ch vừa xuống xe, đang chuẩn bị gọi xe taxi đón để về nhà thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ- VKSTB, ngày 20/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Xuân Ch và Phan Mạnh C về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Xuân Ch, Phan Mạnh C khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo: Phan Mạnh C, Nguyễn Xuân Ch phạm tội : “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự: điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Xuân Ch từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự: điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Phan Mạnh C từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 8,7 kg (tám phẩy bảy ki lô gam) vật là pháo hoa nổ, cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa giấy cứng, bên ngoài thùng bìa giấy cứng có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong

có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của những người có liên quan.

+ Trả lại cho Nguyễn Xuân Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353748822228752, số IMEI 2: 354097532228754, bên trong lắp 02 sim có số seri: 8984048000383792518 và 8984048000384746158.

+ Trả lại cho Phan Mạnh C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết rạn nứt, số IMEI: 359401081728450, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000902706126.

- Về án phí: Buộc các bị cáo: Nguyễn Xuân Ch, Phan Mạnh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Nguyễn Xuân Ch: Bị cáo rất ân hận. Đề nghị Toà án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Phan Mạnh C: Bị cáo biết hành vi tàng trữ pháo hoa nổ của bị cáo là sai, bị cáo rất ân hận. Mong Toà án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các bị cáo: Phan Mạnh C, Nguyễn Xuân Ch thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng; người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng thủ tục rút gọn trong điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, các bị cáo: Phan Mạnh C, Nguyễn Xuân Ch đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Cơ quan CSĐT- Công an huyện T lập ngày 29/01/2024, lời khai người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định.... Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[4] Gần cuối tháng 01/2024, Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch đã bàn nhau chuẩn bị tiền để mua pháo hoa nhập lậu về sử dụng. Sáng ngày 29/01/2024 C và Ch góp tiền, cùng nhau đón xe khách đi từ huyện T đến khu vực Cửa khẩu K thuộc tỉnh Lào Cai để mua pháo (Ch đã đưa cho C 6.500.000 đồng tại nhà C). Tại khu vực Cửa khẩu K, C và Ch đã mua của một người đàn ông không quen biết 10 giàn pháo hoa nổ có tổng khối lượng 13,5kg với giá 12.000.000 đồng. Sau khi mua được pháo, C và Ch đón xe khách để về nhà. Khi cả hai đem theo bao tải đựng pháo, xuống xe tại khu vực gần cổng trường Tiểu học X thuộc địa phận xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ, đang chuẩn bị gọi xe taxi để về nhà chia nhau mỗi người 05 giàn pháo hoa nổ, mục đích sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, thì bị Cơ quan Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang.

[5]. Tàng trữ pháo hoa nổ là một trong các hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, trừ trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ cho phép. Hành vi tàng trữ 13,5 ki lô gam pháo hoa nổ của Phan Mạnh C và Nguyễn Xuân Ch đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....
c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

..... ”.

[6]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nhất là thời gian giáp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, tình trạng tàng trữ, mua bán pháo nổ có chiều hướng gia tăng ở nhiều nơi. Lãnh đạo 3 ngành: Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện T đã thống nhất xây dựng vụ án này là vụ án điển, áp dụng thủ tục rút gọn, sớm đưa vụ án ra xét xử nhằm góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phục vụ cho công tác phòng ngừa, răn đe tội phạm.

[7]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo:

Nguyễn Xuân Ch được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Bộ luật Hình sự.

Phan Mạnh C đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích nhưng không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Bị cáo chỉ được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự là “người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, khối lượng hàng cấm mà các bị cáo tàng trữ không lớn, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với cả hai bị cáo và đề nghị xử phạt Nguyễn Xuân Ch mức phạt khởi điểm; xử phạt Phan Mạnh C mức phạt cao hơn Ch là hoàn toàn phù hợp, nên chấp nhận.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do Nguyễn Xuân Ch và Phan Mạnh C không làm nghề gì đặc biệt, đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9]. Các bị cáo khai đã mua 10 giàn pháo hoa nổ của một người đàn ông không quen biết tại khu vực gần cửa khẩu K, tỉnh Lào Cai. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu làm rõ sẽ xử lý sau.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Số pháo hoa nổ được hoàn lại sau khi giám định có khối lượng 8,7 kilôgam là vật cấm lưu hành, sẽ tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói không còn giá trị sử dụng.

- Các điện thoại đang tạm giữ của Nguyễn Xuân Ch và Phan Mạnh C không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho các bị cáo.

[11]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý vật chứng, án phí đều phù hợp quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ Luật Hình sự đối với Nguyễn Xuân Ch;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ Luật Hình sự đối với Phan Mạnh C.

Tuyên bố: Các bị cáo: Phan Mạnh C, Nguyễn Xuân Ch phạm tội : “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt Nguyễn Xuân Ch 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Xử phạt Phan Mạnh C 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 8,7 kg (tám phẩy bảy ki lô gam) vật là pháo hoa nổ, cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa giấy cứng, bên ngoài thùng bìa giấy cứng có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của những người có liên quan.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353748822228752, số IMEI 2: 354097532228754, bên trong lắp 02 sim có số seri: 8984048000383792518 và 8984048000384746158.

- Trả lại cho Phan Mạnh C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết rạn nứt, số IMEI: 359401081728450, bên trong lắp 01 sim có số seri: 8984048000902706126.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đã được Cơ quan CSĐT- Công an huyện T bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 29/02/2024).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc các bị cáo: Nguyễn Xuân Ch, Phan Mạnh C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện T;
- Các bị cáo;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Minh Hòa